

70-17883-
LOẠI SÁCH «NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT»

VIỆC NHỎ NGHĨA LỚN

Tập 8

VĐ4

V303



KIM ĐỒNG

147
U 303
LOẠI SÁCH «NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT»

0132-82490

6h chiều 7/8.7

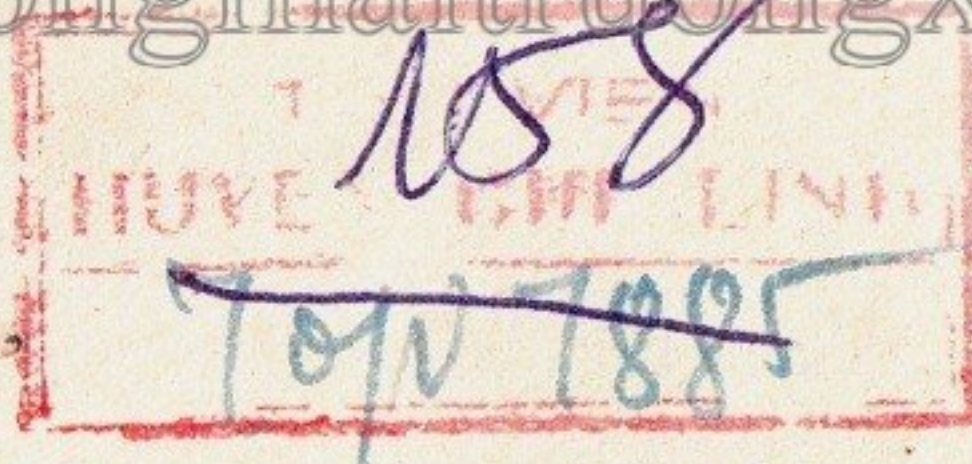
VIỆC NHỎ NGHĨA LỚN

TẬP 8

(Dành cho lứa tuổi nhi đồng)

Bìa và minh họa của HỮU ĐỨC

thuongmaitruongxua.vn



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI — 1971

MÓN QUÀ DÂNG BÁC

(Chuyện em Đoàn Mạnh Chanh,
xã Quốc Trị, huyện Tiên Lữ,
tỉnh Hải Hưng)

thuongmaitruongxua.vn



1. «Bác Hồ về thăm công trình thủy lợi cống Chu Dương!» Được tin, Đoàn Mạnh Chanh kéo các bạn Châm, Sơn ra đê sông Luộc thì Bác đã đi xa rồi. Cả bọn tiếc ngẩn tiếc ngơ.

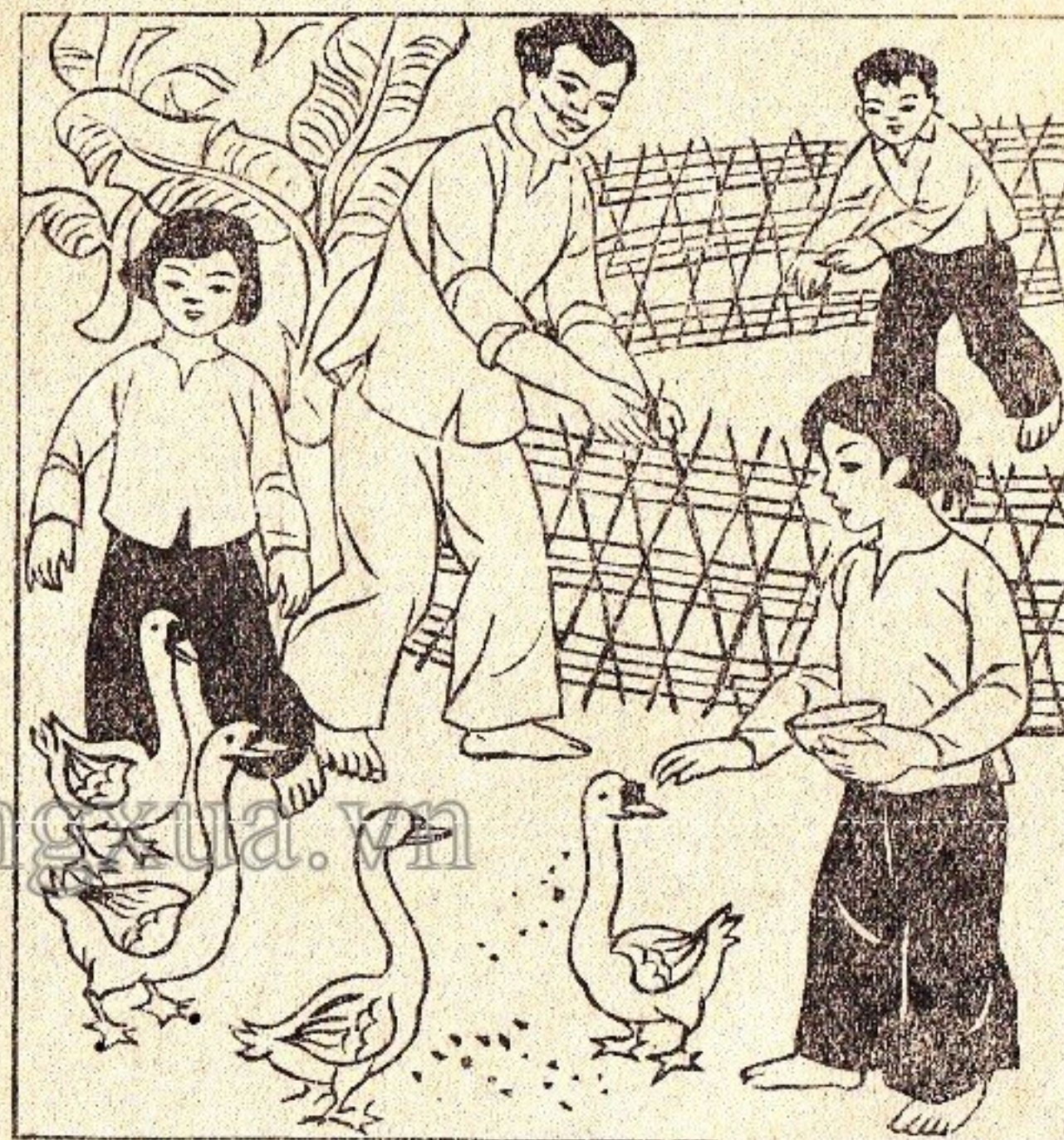


2. Chanh là học sinh giỏi lớp Hai B, trường Hải Yến⁽¹⁾. Em đã hai lần được bầu là *Cháu ngoan Bác Hồ*. Bữa cơm chiều Chanh còn bâng khuâng nhớ Bác. Bố mẹ biết, an ủi: «Các con học giỏi, chăm làm là Bác còn về». Chanh nghĩ mãi về lời nói ấy.

1. Thuộc xã Quốc Trị, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hải Hưng.



3. Hôm sau, Chanh nói với bố mẹ: « Con học khá, nhưng lao động chưa tốt, bố mẹ mua ngỗng về cho chúng con chăm ». Cái Tề, em gái Chanh cũng tán vào. Thế là bố mẹ vui vẻ gật đầu.



4. Cái hôm mẹ mua ngỗng con về cả nhà mới vui làm sao! Bố thì giúp Chanh dọn chuồng; cái Tề rồi cả cái Chúc cứ lăng xăng quanh đàn ngỗng, chỉ chỉ trỏ trỏ và thích chí cười.



5. Ngỗng bắt đầu cứng cáp, mấy anh em Chanh mang ra ao chăn. Nhưng xưa thế nào thì xưa, không con nào chịu xuống nước. Thật là tức.



6. Chanh kể chuyện «ngỗng không thích bơi» với Châm và Sơn. Châm bảo: «Sao không đi hỏi cụ Thọ?» Cụ là người nuôi ngỗng đầu tiên trong xã. Chanh tìm thấy cụ Thọ ở ngoài đồng. Nghe Chanh kể, cụ cười: «Phải luyện dần, cháu à!» Rồi cụ dạy cách nuôi ngỗng cho Chanh.



7. Trở về nhà, Chanh lại xua ngỗng ra ao. Em vừa xua vừa vốc nước té. Chủ ngỗng nào cũng ướt lướt thướt. Thế là chúng ủa cả xuống ao. Cái Chúc ở lớp Võ lòng về thấy vậy, đứng vỗ tay hoan hô và khen mãi anh Chanh tài.



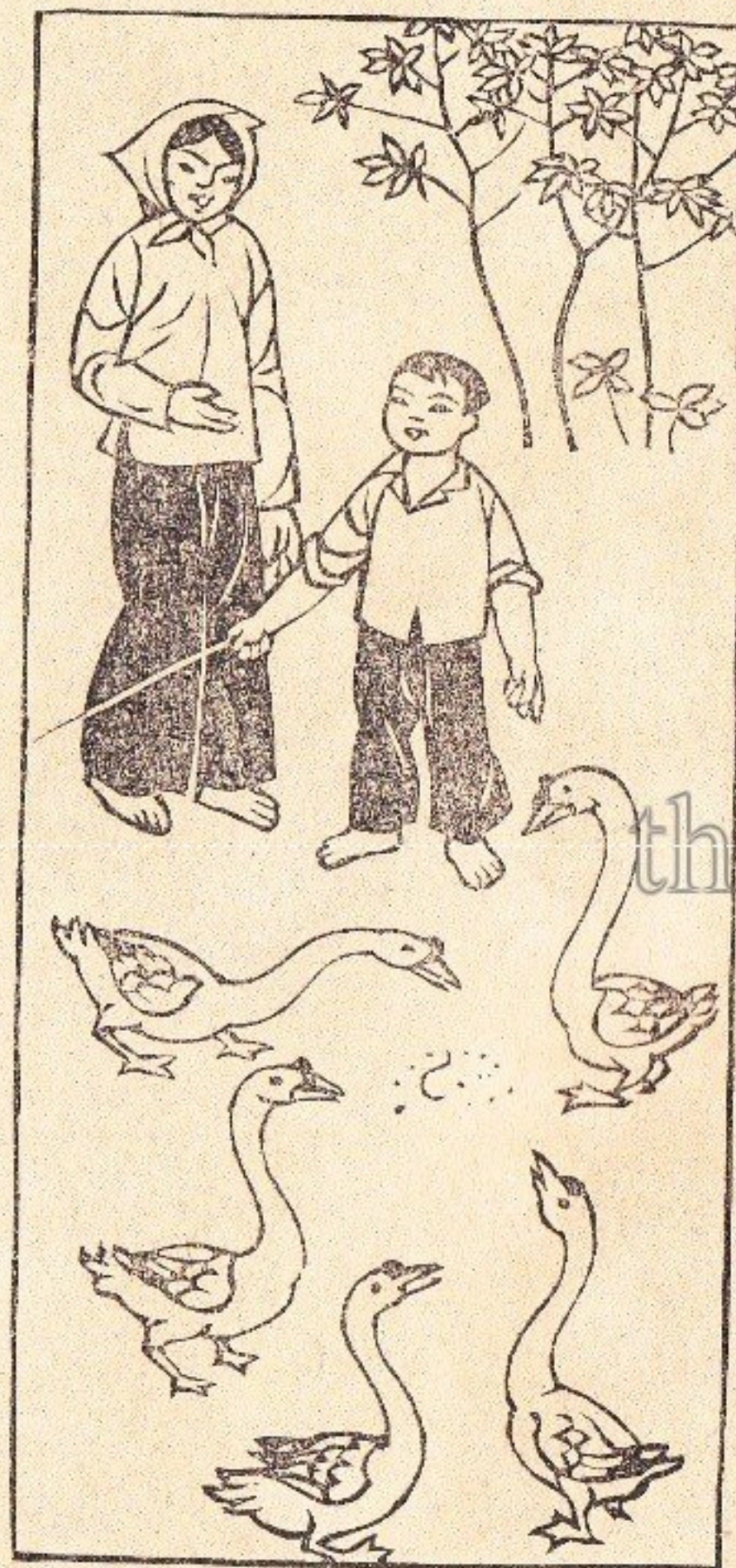
8. Hay chăm sóc đến ngỗng thành thử Chanh biết ngỗng thích gì, ghét gì để chiều chúng. Ngỗng được ăn no béo tốt, lớn nhanh như thổi. Chanh hay đưa đàn ra dê sông Luộc, vừa chăn ngỗng vừa tranh thủ học bài.



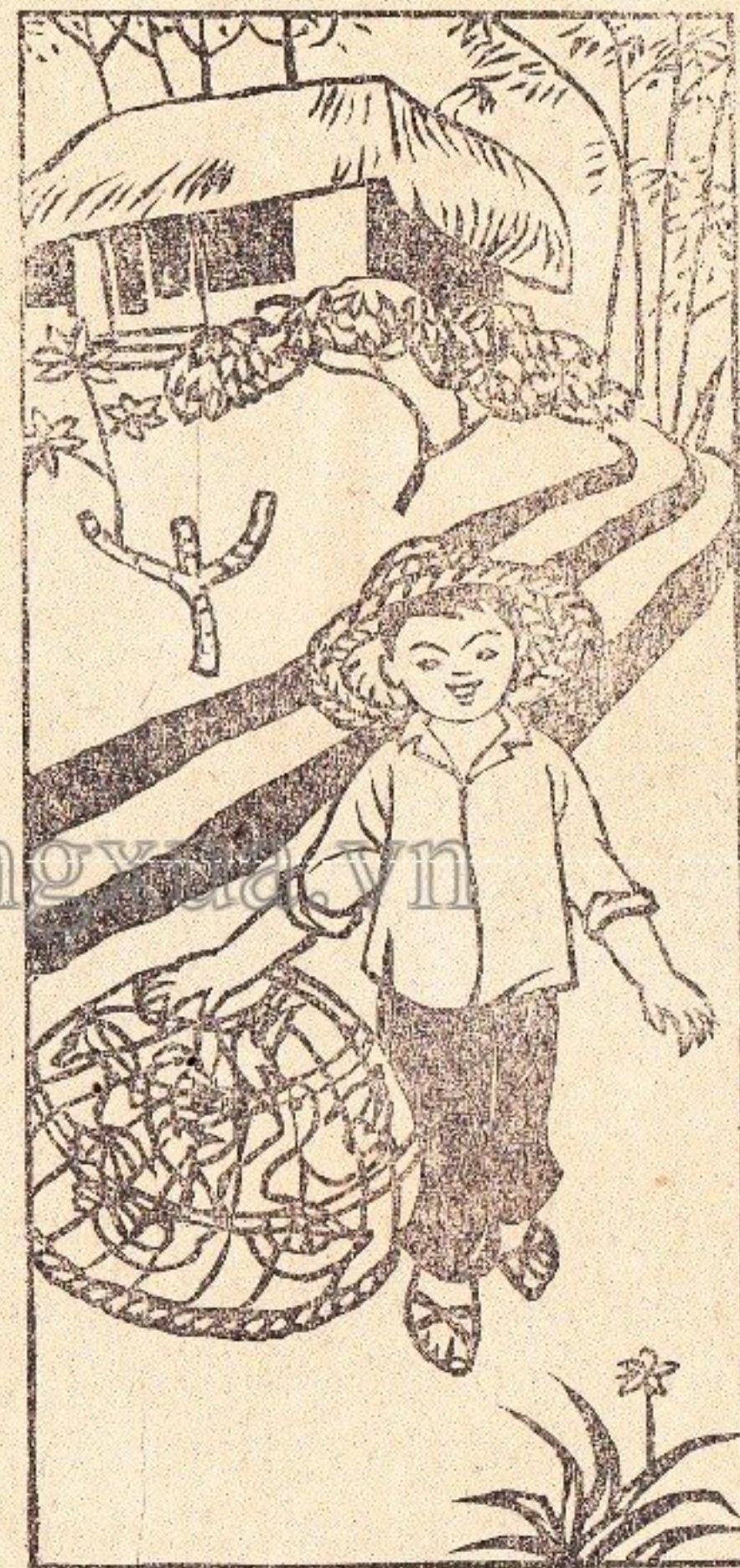
9. Ngỗng lớn rồi ngỗng đẻ. Trứng thật to. Bắt chước cụ Thọ, Chanh cũng làm ống soi trứng để chọn trứng tốt cho ấp. Đến kỳ, con nở đều một loạt, Châm và Sơn đến chơi cứ tròn mắt mà ngắm.



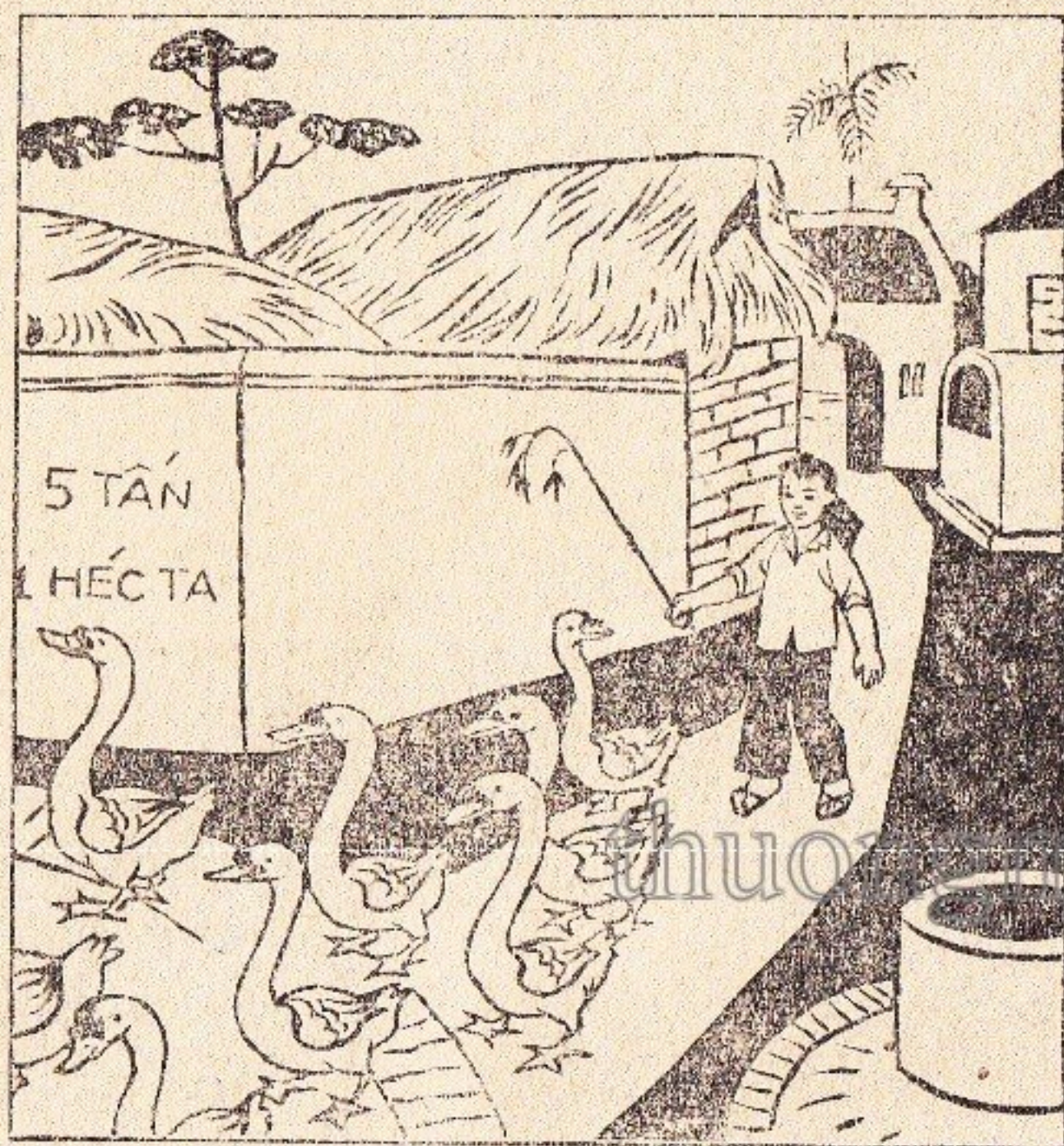
10. «Cu Chanh mới tý tuổi dầu cũng nuôi được ngỗng đẻ!» Tiếng lành đồn xa. Nhiều người trong làng cũng bắt chước nuôi. Có người đến tận nhà Chanh, xin giống. Thành thử cả xã đua nhau nuôi ngỗng.



11. Riêng
nhà Chanh
đã bán cho
nhà nước
hàng trăm
n g ồ n g.
Lứa thứ 9,
ngỗng nở
tốt chưa
từng thấy.
Chanh nói
với gia
đình cho
nuôi riêng
năm con.
Bố mẹ hơi
ngạc nhiên
vì không
hiểu ý định
C h a n h,
n h ư n g
cũng bằng
lòng.



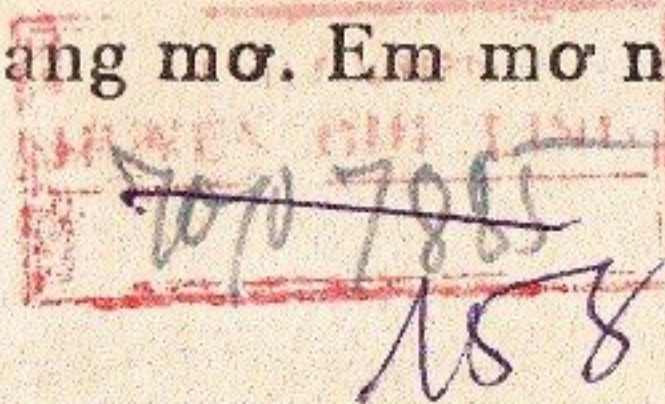
12. Chanh
chọn năm
con ngỗng
tốt nhất.
Suốt mấy
buổi trưa,
Chanh hi
hục đan
lồng. Đến
buổi đi
c h ă n,
Chanh bỏ
riêng năm
con ngỗng
vào lồng
đem theo
để tiện
chăm sóc
và cho ăn
nhiều, ăn
ngon nhất.



13. Và cho đến hôm nay năm chú ngỗng đã trở thành ngỗng đầu đàn. Chú nào chú ấy béo múp béo míp, chững chạc đi trước. Còn Chanh thì cầm sào đi sau rốt, nom thật là vui mắt.



14. Đến chiều tối, đàn ngỗng đã ăn no. Chúng quần quanh bên chỗ Chanh ngồi. Chính lúc ấy là lúc Chanh đang mơ. Em mơ những chú



ngổng đẹp nhất của mình được gửi
biếu Bác Hồ yêu quý. Và Bác tươi
cười giờ tay ra vuốt nhẹ trên đầu
chúng. Chanh cảm thấy bàn tay ấy
mát như thạch.

LÊ VÂN

CHIẾC XE KỶ DIỆU

(Chuyện em Bùi Văn Sau
và Kiều Văn Sơn tỉnh Hòa Bình)

Được lên lớp Một, Chiến rất vui.
Cả các bạn và gia đình em ai cũng
vui. Nhưng niềm vui đó chỉ đến với
Chiến trong chốc lát rồi Chiến lại
buồn. Từ bé chân của Chiến bị bại
liệt. Năm ngoài học lớp Võ lòng,
trường ở ngay cạnh nhà nên Chiến
còn cố gắng đi học được. Năm nay
trường cấp Một ở xa. Chiến thêm đi
học lắm, nhưng làm sao đi tới lớp
được?

Biết Chiến băn khoăn, lo buồn,
Sau và Sơn bàn với nhau giúp bạn.

Sau là bạn thân cùng xóm với Chiến. Còn Sơn, quê ở Hà Tây, theo gia đình lên xây dựng quê hương mới. Sơn chơi thân với Sau nên cũng thân với Chiến. Sau nói với Sơn: « Chúng mình không thể để Chiến bỏ học được ». Hai em bàn với nhau cách giúp rồi đến nói với cha mẹ Chiến. Trước tình thương yêu chân thành của Sau và Sơn, cha mẹ Chiến rất cảm động và bằng lòng cho Chiến đi học cùng các bạn.

Thế là hàng ngày Sơn và Sau cùng Chiến tới trường. Đường từ nhà tới trường, gần ba cây số phải qua suối, qua dốc. Những hôm trời mưa, gió rét, đường trơn, ba em chụm đầu che chung tấm áo mưa tới trường. Tình bạn của các em ngày càng gắn bó như ruột thịt. Cuối năm học, cả ba em đều được lên lớp Hai. Nhưng lên lớp Hai trường học lại xa hơn.



Chiến to khỏe hơn cả. Vì thế việc công Chiến đi học thêm khó khăn. Một hôm đi qua nhà kho hợp tác xã, Sau chợt nhìn thấy một chiếc xe cải tiến hồng xếp ở góc nhà. Sau liền nghĩ ra cách dùng xe cải tiến chở Chiến đi học. Nhưng lấy đâu ra xe cải tiến?! Sau liền đem ý nghĩ đó bàn với Sơn và ngày hôm sau hai em xin được chiếc xe hồng của hợp tác xã. Các em rất vui mừng. Nhưng Sơn lại băn khoăn:

— Chiếc xe hồng nhiều như thế này sửa sao được?

Sau nói:

— Sao lại không sửa được? Cậu đừng lo. Tờ khỏe, lại quen với cái dao rừng, cái đục, cái cưa. Tờ và cậu, hai đứa chúng mình cùng làm thì nhất định được. Chỗ nào khó, chúng mình hỏi các anh chị thanh niên, các bác xã viên.

Ngoài giờ học các em vào rừng kiếm gỗ. Rồi các em dùng cưa, dao, đục hì hục chuốt lại cái cang xe, đóng lại cái đinh cho chắc. Các em lắp lại ổ bi, cho thêm dầu mỡ..., chỉ trong một tuần lễ, chiếc xe được chữa xong. Các em đã biến chiếc xe hồng, xấu xí thành chiếc xe vừa xinh đẹp, vừa vững chắc. Thế là từ đó chiếc xe trở thành người bạn đường thân thiết của Sau, Sơn và Chiến.

Vào một buổi sáng trời trong mát, các em dùng xe cải tiến đưa Chiến tới trường. Chiến ngồi trong xe, túi sách, mũ rơm cũng được xếp gọn trong xe. Sơn và Sau cứ thay nhau người kéo, người đẩy. Mỗi lần qua suối, một bạn công Chiến, một bạn kéo xe sang. Các em vừa đi vừa ôn lại bài học. Có lúc lại cất tiếng hát vui vẻ. Trông em nào cũng vui tươi hơn hở.



Chiếc xe vừa đến cổng trường, các bạn đang chơi ở sân chạy ủa ra, reo ầm lên. Thầy giáo cũng chạy ra, tươi cười và cùng các bạn đưa Chiến vào lớp. Trên cành cây mấy con chim liu lo hót như chia vui cùng các em. Tất cả lớp và thầy giáo rất vui mừng. Ai cũng tấm tắc khen ngợi và cảm động trước tình bạn thắm thiết và chân thành của các em.

Ngoài giờ đi học, giờ lao động giúp cha mẹ, ba em lại chụm đầu cùng nhau ôn bài, làm bài, cùng nhau vui chơi đánh cờ, bắn nỏ thi. Trông ba em như ba anh em ruột thịt một nhà. Cha mẹ các em thấy thế ai cũng vui và coi các em như con của mình. Mỗi lần có quà, cha mẹ các em đều dành phần cho cả ba em.

Cứ thế ngày này qua ngày khác, mặc cho máy bay Mỹ bắn phá, mặc

cho nắng mưa hay suối dốc, Sơn,
Sau và Chiến vẫn không rời nhau.

Các em cùng học một lớp, cùng
ngồi một bàn và năm nào ba em
cũng được lên lớp. Năm học lớp Bốn
cả ba em đều đạt danh hiệu « học
sinh tiên tiến » và « Cháu ngoan Bác
Hồ » của trường cấp Một Tiến Xuân,
huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Tháng 3 năm 1970, Bùi Văn Sau
và Kiều Văn Sơn vinh dự được nhận
huy hiệu Bác Hồ.

HỒNG LÊ

2 ksm.
3,25

BÉ HAI THÀNH DŨNG SĨ

(Chuyện em Nguyễn Văn Hai,
dũng sĩ thiếu niên miền Nam)

Bé Hai, mười ba tuổi
Lâm nhiệm vụ giao liên
Khắp làng trên, xã dưới
In dấu bàn chân em...

Mở sáng ngày hôm ấy
Hai thấy giặc kéo vào:
« Năm tiểu đoàn, nhiều dấy!
Phen này mày thua đau! »

Bé Hai mừng trong bụng:
« Mình phải kiếm vải trắng! »
Nhưng tìm đâu ra súng
Lòng Hai rất băn khoăn!



Tìm các chủ bộ đội
 Hai năn nì hồi lâu:
 — Cho cháu mượn khẩu súng
 Cháu bắn chẳng xoàng đâu!

— Nhưng cháu còn nhỏ tuổi
 Súng nặng nhắc sao nên!
 Lớn lên hãy cầm súng
 Giờ cháu làm giao liên!

Hai nghe lời các chủ
 Giúp bộ đội truyền tin
 Khắp đường ngang, lối dọc
 Bóng nhỏ vút trong đêm.

★
 ★★

Đạn nổ như xé trời
 Bom rơi mù mặt đất
 Chiến đấu ba ngày rồi
 Khắp nơi đầy xác giặc!



Bỗng một chú bị thương
Bàn tay rời khẩu súng
Hai thương chủ vô cùng
Càng cảm hơn lũ chúng.

Hai vội cầm lấy súng
Quét một lượt hai băng
Mười tên giặc đổ xuống
Cả bọn hết hung hăng!

★
★

Nửa đêm đơn vị chuyển
Hai chưa kịp theo về
Bỗng gặp một chiến sĩ
Bị thương, lạc đường khuya.

Hai trở thành y tá,
Kiêm cả việc nuôi quân:
Băng vết thương cho chú
Nấu cháo cho chú ăn.

Ngày hôm sau chủ dờ
Hai chú cháu lên đường
Đưa chú về đơn vị
Kịp dự buổi mừng công.

Hơn ba trăm thắng giặc
Đền tội tại Gò Dầu
Chín chiếc xe bọc thép
Thành chín đồng sắt cao!

Mừng chiến công rực rỡ
Đơn vị nhắc tên Hai
Chú cái bông hoa nhỏ
Trên ngực cháu thắm tươi!.

NGUYỄN BAO

(Theo tài liệu của Thông lãn xã
Giải phóng Tây Ninh)

YÊU TRÂU YÊU SÚNG

(Chuyện em Phan Văn Bình,
xã Đại Lộc, huyện Can Lộc,
tỉnh Hà Tĩnh)

Mặt trời vượt qua đỉnh núi Bằng
thì Bình trở về nhà. Cậu ta vừa đi
vừa nhảy chân sáo. Chẳng là Bình
đang vui. Này nhé, sáng nay, Bình
dậy rất sớm, trước khi con gà trống
choai cất tiếng gáy te te. Bình cười
trâu ra đồng cho ăn cỏ sương. Và
bây giờ thì trâu đã no, hai hông căng
lên như hai cánh diều, con trâu đang
cày vỡ đất khoai củng bổ. Từ giờ
cho đến trưa Bình sẽ tha hồ chơi, à
quên tha hồ «dánh Mỹ»! Cậu ta sẽ
mang một khẩu «AK» mới toanh.



Đây là một tàu chuối mập có cắt sáu cái ngàm bặt lên như sáu cái mỏ vịt. Lúc xung phong, Bình sẽ gạt một cái thật mạnh, « AK » sẽ nổ giòn... Khi nào đánh giặc chán, bọn Bình lại « đi cây ». Cây bằng « trâu » hẵn hoi. So với trâu của bố thì trâu của Bình bé lắm. Nó chỉ là một con cua kênh nhưng cũng đủ sức kéo cái cây tí tẹo bằng rế day...

Keng, keng, keng ! Bình nhìn lên trời: bốn chiếc máy bay Mỹ đang cất bom lao xuống. Không kịp chạy về hầm nữa rồi. Bình chui vào một ống cống xi măng nửa chìm nửa nổi. Tiếng bom xé không khí rào rào rồi nổ bùm bụp ở trong xóm. Một lát sau khói lửa bốc lên nghi ngút. Bình sợ nhớ đến hai chị em con ghè còn nhốt trong chuồng. Nếu nhà Bình bị cháy thì làm sao ? Một tia chớp lửa mắt cắt đứt dòng suy nghĩ của Bình.



Tiếp đó là tiếng mảnh bom rơi rào rào. Bình thấy đau nhói ở vai. Bình vội vàng lấy tay bịt chặt vết thương rồi chạy nhanh về xóm. Bình định chạy về trạm cấp cứu nhưng kia nhà Bình cháy thật rồi. Chái bếp cạnh chuồng trâu đang bốc lửa! Hai con nghé đang húc chuồng nhưng cửa chuồng vẫn đóng chặt. Chị em nhà nghé sẽ chết thiêu mất. Bình nghĩ vậy và quên cả đau, Bình vội mở cửa chuồng trâu. Nghé chị, nghé em phóng nhanh ra vườn.

Cứu nghé xong, chợt nhớ tới khẩu súng trường và mấy băng đạn còn để trong buồng, Bình lại luồn qua tấm phên cửa đang bốc cháy lọt vào buồng đem súng đạn ra bụi chuối.

Vừa lúc ấy anh Thân và các anh chị dân quân chạy đến chữa cháy. Tổ cứu thương đã kịp thời đưa Bình

xuống hào giao thông để băng bó vết thương. Trên đường đi bệnh viện Bình có nhớ tới khẩu «AK» và «con trâu tí hon» nhưng chẳng qua đó chỉ là trò chơi. Thằng Mỹ có cướp mất thì hôm sau em lại làm cái khác.

Cả xã Đại Lộc (Can Lộc, Hà Tĩnh) ai cũng khen Bình là một nhi đồng dũng cảm.

VĂN HỒNG

BÀN TAY BÁC THỢ

(Chuyện bác Tổ Hoa công nhân mỏ than Hà Lâm tỉnh Quảng Ninh)

Trời mưa như trút nước
Gió quất gãy ngang cây,
Bác Tổ Hoa vội bước
Từng bước trên đường lầy

Ấm nước nóng cầm tay
Nước chè xanh nhà bác
Bác xách đi ngày ngày
Bạc trong lò dõ khát.

Ngày ốm không chịu bỏ
Bác vẫn gắng đi làm,
Nhiều công nhất trong tổ
Cờ đỏ sáng gương than



Bão dông, bác vội bước
Nhanh chân đến lò ngay
Bác nóng lòng nóng ruột
Lò ngập nước rồi đây!

Nước dâng đầy, thêm đầy
Đường trong lò khó bước,
Bác xắn cao ống tay
Đào rãnh cho thoát nước.

Đường lò dài hun hút
Nước ngập, dẫn thêm cao
Phải ba người tháo nước
Thông nhanh lối ra vào

Bác Hoa tự mình làm
Đi dọc lò tháo nước,
Đề anh em lấy than
Than càng nhiều càng tốt



Bác nhanh tay cuốc cuốc
Nước rút, đường đã thông,
Bác lại đi thăm suốt
Quãng lò nào yếu không?

Mặc gió mưa bão đông
Bác Tổ Hoa không lạnh
Mồ hôi chảy ròng ròng
Theo nhịp tay cuốc mạnh

Thì với dòng nước xiết
Suối than chảy rào rào,
Ấm chè xanh bác rót
Lúc này uống ngon sao!

Bạn lò bùng bát nước
Thêm quý bác biết bao!

ĐÌNH HẢI

AI CŨNG BIẾT, AI CŨNG KHEN

(Chuyện em Trần Thị Liễu,
dân tộc Tày ở xã Sóc Giang,
huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng)

Đến Sóc Giang hỏi thi nhiều người biết Liễu. Liễu năm nay học cấp Hai, nhưng mọi người đã biết Liễu từ hồi Liễu học Võ lòng. Người ta biết Liễu thật thà, hai lần bắt được đồng hồ đều đem trả lại người mất; Liễu học giỏi và có cách học tốt; Liễu cần cù và tiết kiệm.

Hồi còn học lớp Võ lòng, một lần Liễu đi học với hai bạn Thân và Hiền.



Thân và Hiểu mãi chuyện, đã phải một cái gì bắn đi mà không biết. Liễu đi sau mấy bước, dừng lại, nhặt lên một chiếc đồng hồ đeo tay. Ba bạn bàn nhau đem nộp thầy giáo. Đi một quãng, gặp thầy giáo Khê, dạy ở trường cấp Một, đương lui húi bơi tim bên đường. Hỏi biết thầy mất đồng hồ, Liễu đưa ngay ra trả cho thầy.

Năm học lớp Hai, những khi rảnh rỗi, Liễu thường sang bếp tập thể giúp việc vặt cho mẹ làm cấp dưỡng ở đó. Hôm ấy, Liễu đương nhặt rau với mẹ thì thấy một vật gì nho nhỏ và sáng ở sau chân bàn. Liễu lại nhặt lên một chiếc đồng hồ nữ rất xinh. Liễu đoán là của cô Xuân mới

về công tác ở đây. Liễu đem hỏi, biết đúng là của cô Xuân và trả lại cô.

Liễu luôn luôn là học sinh giỏi. Ở lớp Ba, học kỳ một, Liễu đứng thứ nhì; cuối năm, được xếp thứ nhất. Môn nào Liễu cũng giỏi nhưng Liễu thích môn văn hơn và thấy muốn giỏi văn rất khó. Liễu không nản lòng. Liễu có một cách học tốt: tìm cho ra chỗ nào mình còn yếu thì cố gắng sửa chữa cho kỹ được. Ví dụ làm bài «tập làm văn», Liễu thấy những chỗ chuyển tiếp, từ đoạn này qua đoạn khác, thường là khó, đọc lên nghe không được xuôi. Liễu bèn đọc sách để xem người ta viết thế nào. Liễu đọc nhiều sách và thích những bài ngắn trong những quyển



«Việc nhỏ nghĩa lớn». Liễu suy nghĩ và tập làm theo cách chuyên tiếp ở những bài mà Liễu thích. Dần dần, Liễu thấy bài văn của mình càng xuôi chảy, dễ nghe hơn.

Tính Liễu chăm chỉ, chuyên cần và tiết kiệm. Bố yếu, mẹ bận ở cơ quan, chị Phượng đi trọ học xa, một mình Liễu phải lo nhiều việc vặt trong nhà. Vậy mà Liễu vẫn học đúng chương trình đã định hàng ngày và vẫn học giỏi. Liễu lại nuôi được một đàn vịt tám con rất béo; ngày nào Liễu cũng tìm bắt ốc sên bằm nhỏ cho vịt ăn. Nhiều lần, Liễu đi trong bản thấy lông gà vương vãi, vì ở đó bà con giết gà đều vứt lông đi. Liễu tiếc, bèn cứ năm ngày một

lần, quang gánh lên vai, đi khắp bản mua lông gà, đem về chọn ra từng loại, rửa sạch phơi khô, đưa bán lại cho cửa hàng mậu dịch thu mua. Đôi ra được hào nào, Liễu góp lại gửi tiết kiệm. Cứ thế mà riêng món lông gà, Liễu đã gửi được 36đ00. Nếu kể cả tiền quà thỉnh thoảng bố mẹ cho, Liễu cũng dành dụm gửi tiết kiệm thì tất cả được 62đ00 và còn tiếp tục gửi nữa.

★
★

Từ lớp Võ lòng đến nay, Liễu luôn luôn làm được nhiều việc tốt. Ai cũng biết, ai cũng khen. Nhưng nếu có

bạn nào hỏi vì sao Liễu lại làm được nhiều việc tốt như thế thì Liễu chỉ nhỏ nhẹ trả lời: « Minh làm theo lời Bác Hồ dạy! »

HOÀNG THANH

CÁC EM THÂN MẾN!

Tiếp theo « Việc nhỏ nghĩa lớn tập 6 », các em đón đọc 6 truyện nhỏ trong tập 8 này.

1. Bạn Đoàn Mạnh Chanh chăn nuôi giỏi, học tập tốt.

2. Bạn Bùi Văn Sau và bạn Kiều Văn Sơn vượt khó khăn giúp đỡ bạn Chiến học tập tốt.

3. Anh Nguyễn Văn Hai làm công tác giao liên giúp bộ đội rất dũng cảm.

4. Bạn Phan Văn Bình dũng cảm cứu trâu cứu súng.

5. Bác công nhân Tổ Hoa tích cực, hăng say lao động sản xuất.

6. Bạn Trần Thị Liễu biết học tập giỏi; tiết kiệm tốt; thật thà nhất được của rơi trả lại người mất.

Đó là những « người tốt, việc tốt » đã được Bác Hồ khen ngợi và tặng thưởng huy hiệu của Bác.

Những « người tốt, việc tốt » như thế ở nước ta có rất nhiều. Bác Hồ đã tặng thưởng huy hiệu cho hàng ngàn người, trong đó có nhiều anh chị thiếu niên, nhiều các bạn nhi đồng nữa.

Những người tốt, làm việc tốt là những người quên mình, nghĩ đến người khác, làm những việc có ích cho nước có lợi cho dân. Những người, những việc như vậy ở đâu cũng có, lúc nào cũng có, gộp lại thành một sức mạnh vô cùng to lớn, để chúng ta đánh thắng giặc Mỹ và xây dựng đất nước xã hội chủ nghĩa.

Những « người tốt, việc tốt » như thế đều xứng đáng nêu gương để ai cũng có thể học tập làm theo được.

Lớn làm việc lớn, nhỏ làm việc nhỏ, các em cũng đã làm được những việc tốt như thế.

Nói gương những người tốt, việc tốt trong tập sách này, các em hãy cùng nhau thi đua làm tốt Năm điều Bác Hồ dạy.

Mỗi người tốt là một bông hoa đẹp. Đất nước ta là một rừng hoa đẹp, nhất định trong đó có các em.

Loại sách « Việc nhỏ nghĩa lớn » này tiếp tục giới thiệu với các em nhiều gương người tốt việc tốt. Các em đọc xong thấy có ý kiến gì nên cho Nhà xuất bản Kim Đồng biết. Nhà xuất bản sẽ nghiên cứu ý kiến các em, làm loại sách này ngày một tốt hơn, hay hơn.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Món quà dâng Bác	3
Chiếc xe kỳ diệu	19
Bé Hai thành dũng sĩ	27
Yêu trâu yêu súng	33
Bàn tay bác thợ	39
Ai cũng biết ai cũng khen	44
Các em thân mến	52